

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 40/2021/QĐHG - HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 23 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Huân

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, giữa:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Anh Nguyễn Quốc A, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Anh Nguyễn Quốc A, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 11, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Quốc A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng các con chung tên Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2011, Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 23 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Quốc B, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2018 cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn: Anh Nguyễn Quốc A cấp dưỡng nuôi các con Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2011, Nguyễn Ngọc Bảo H, sinh ngày 23 tháng 8 năm 2013 và Nguyễn Quốc B, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2018, mỗi con là 3.000.000 đồng/tháng đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con được bắt đầu từ tháng 05 năm 2021. Trường hợp anh Nguyễn Quốc A không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng thì chị Nguyễn Thị M làm đơn yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày chị Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Nguyễn Quốc A chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Quốc A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Ngũ Lão, H. Thủy Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huân

